

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHI XUÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST

Ngày: 06-4-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hồng Quân

Ông Nguyễn Thăng Long

*Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Ngọc Bích- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:* Ông Trịnh Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021 tại Hội trường xét xử II Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Thị Mai Ph** - Sinh ngày 12/11/1992 tại tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn Trung V, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.  
Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc H (Đã chết) và bà Đinh Thị H – Sinh năm 1975; Có chồng là Lê Văn L – Sinh năm 1985 và 03 con (sinh năm 2010, 2012 và 2021); Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 06/01/2022. “Có mặt”

- *Bị hại:* Trần Thị V - Sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn Trung V, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do. “Vắng mặt”

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Đặng Thị Mai Tr – Sinh năm 1988; Nơi cư trú: Số A, đường Đặng Thái Thân, phường Cửa Nam, Tp Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do. “Vắng mặt”

- *Người làm chứng:* Nguyễn Thị H – Sinh năm 1988; Nơi cư trú: Xóm A, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do. “Vắng mặt”

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 08/11/2021, chị Trần Thị V gọi điện thoại thuê bị cáo đến nhà

riêng tại thôn Trung V, xã huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh để làm đẹp. Khoảng 13h30 phút cùng ngày, bị cáo đến nhà có gặp bị hại và Nguyễn Thị H (chị dâu người bị hại) rồi cả ba đi vào phòng ngủ để tiến hành xăm môi, xăm mày. Khoảng 17h, sau khi làm xong, bị cáo dọn dẹp dụng cụ làm đẹp bỏ vào vali và thấy bên cạnh mép gối trên giường có 01 dây chuyền vàng, 01 mặt dây chuyền vàng và 02 chiếc nhẫn vàng nên nảy sinh ý định lấy trộm số vàng trên nên bị cáo mượn chiếc áo dạ của bị hại đang treo ở trụ cầu thang để mặc và bỏ vàng vào túi áo cất dấu rồi đi nổ bông gạo cùng bị hại.

Khoảng 18h cùng ngày thì bị cáo về nhà, sau đó thuê xe taxi của một nam thanh niên không rõ tên, địa chỉ và biển số xe sang TP Vinh, tỉnh Nghệ An bán tài sản vừa lấy trộm của bị hại cho chị Đặng Thị Mai Tr (là chủ cửa hàng mua bán vàng bạc Nam Trang) số tiền 12.500.000 đồng. Sáng ngày 09/11/2021, nhận thức được hành vi lấy trộm tài sản của bị hại là sai phạm nên bị cáo đã đến cửa hàng mua bán vàng bạc Nam Trang chuộc lại tài sản rồi đến Công an xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tự thú và giao nộp số tài sản lấy trộm của bị hại.

Vật chứng thu giữ và trả lại cho bị hại 01 dây chuyền và 02 nhẫn kim loại màu vàng.

Tại kết luận giám định số 8376/C09-P4 ngày 25/11/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và Kết luận định giá tài sản số 25/2021/HĐDGTS ngày 30/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh kết luận:

- 01 dây chuyền kim loại màu vàng chế tác dạng các mắt xích rỗng trong đó 10 mắt xích có chữ “PHÁT TÀI”, mặt dây chuyền kim loại màu vàng hình thánh giá có gắn hình người và 12 viên đá nhỏ không màu gửi giám định có tổng khối lượng 14,93 gam (tính cả khối lượng đá) là vàng (Au) trang sức, hàm lượng trung bình Au: 63,99%. Ngoài ra còn có bạc (Ag) và đồng (Cu), hàm lượng trung bình Ag: 14,68% và Cu: 21,33% có giá 13.350.000 đồng .

- 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng, mặt ngoài của nhẫn có hoa văn và gắn 01 viên đá nhỏ không màu, mặt trong của nhẫn có chữ số “LV70” gửi giám định có tổng khối lượng 0,92 gam (tính cả khối lượng đá) là vàng (Au) trang sức, hàm lượng Au: 37,54%. Ngoài ra còn có bạc (Ag), đồng (Cu) và kẽm (Zn), hàm lượng Ag: 13,63%, Cu: 41,74% và Zn: 7,09% giá 485.000 đồng .

- 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng, mặt trong của nhẫn có chữ “TÚ NIÊN” gửi giám định có khối lượng 1,84 gam là vàng (Au) trang sức, hàm lượng Au: 54,49%. Ngoài ra còn có bạc (Ag), đồng (Cu) và kẽm (Zn), hàm lượng Ag: 10,49%, Cu: 27,85% và Zn: 7,17% giá 1.403.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã gây thiệt hại cho bị hại là: 15.238.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản bị hại không yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 07/CT-VKSNX, ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị Mai Ph 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ngoài ra còn đề xuất về án phí.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên không cần phải hoãn phiên tòa.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết quả giám định, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX có đủ kết luận: Ngày 08/11/2021 bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 dây chuyền vàng có treo 01 mặt dây chuyền và 02 chiếc nhẫn vàng của bị hại tổng trị giá 15.238.000 đồng nên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Động cơ, mục đích của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội mang tính tư lợi, cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, hành vi của bị cáo gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, HĐXX cần xử phạt nghiêm, để giáo dục bị cáo cũng như để răn đe và phòng ngừa chung.

[2.2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Sau khi phạm tội, ngày 09/11/2021 bị cáo đã tự thú, tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội khi đang mang thai và hiện đang nuôi con nhỏ là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên HĐXX cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[2.3] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ nghiêm, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[2.4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, có hoàn cảnh khó khăn nên không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu HĐXX miễn xét.

[3]. Xét ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293, Điều 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[1]. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Mai Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2]. Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Mai Ph 09 (*chín*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm và bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Buộc bị cáo Trần Thị Mai Ph phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐT Công an huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS Công an huyện Nghi Xuân;
- Hồ sơ công an;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Nghi Xuân;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

**Đặng Thị Hương**